TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Ý YÊN
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 18/2018/HS-ST
Ngày: 29-5-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Ý YÊN, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Vũ Tiến Mãn
- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Trọng Tảo
Ông Bùi Đức Hạnh

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Thành Nam - Thư ký Toà án nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Diệu Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 14/2018/TLST-HS, ngày 24 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2018/QĐXXST-HS, ngày 16 tháng 5 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên Nguyễn Thành D - Sinh năm 1977; nơi cư trú: Xóm 10, xã Đ, huyện Y, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N và bà Đỗ Thị N (đều đã chết); có vợ là Nguyễn Thị Y và ba con; tiền án: Không; tiền sự: Không. Bị bắt tạm giữ từ ngày 06/02/2018, đến ngày 12/02/2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú.

2. Họ và tên Nguyễn Văn Y - Sinh năm 1980; nơi cư trú: Xóm 10, xã Đ, huyện Y, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L (đã chết) và bà Trần Thị N; có vợ là Vũ Thị T và ba con; tiền án: Không; tiền sự: Không. Bị bắt tạm giữ từ ngày 06/02/2018, đến ngày 12/02/2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú.

3. Họ và tên Đỗ Văn D2 (Đỗ Công D2) - Sinh năm 1982; nơi cư trú: Xóm 12, xã Đ, huyện Y, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam;

con ông Đỗ Xuân T và bà Đoàn Thị T (đều đã chết); có vợ là Nguyễn Thị S và hai con; tiền án: Không; tiền sự: Không. Bị bắt tạm giữ từ ngày 06/02/2018, đến ngày 12/02/2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú.

4. Họ và tên Đoàn Duy D3 - Sinh năm 1989; nơi cư trú: Xóm 9, xã Đ, huyện Y, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Duy C và bà Vũ Thị K; có vợ là Nguyễn Thị T và hai con; tiền án: Không; tiền sự: Không. Bị bắt tạm giữ từ ngày 06/02/2018, đến ngày 12/02/2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú.

5. Họ và tên Vũ Văn N - Sinh năm 1976; nơi cư trú: Xóm 9, xã Đ, huyện Y, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn S (đã chết) và bà Đỗ Thị D; có vợ là Nguyễn Thị H và hai con; tiền án: Không; tiền sự: Không. Bị bắt tạm giữ từ ngày 06/02/2018, đến ngày 12/02/2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú.

6. Họ và tên Vũ Văn D4 - Sinh năm 1991; nơi cư trú: Xóm 2, xã Đ, huyện Y, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Quốc T và bà Trần Thị C; có vợ là Nguyễn Thị N và một con; tiền án: Không; tiền sự: Không. Bị bắt tạm giữ từ ngày 06/02/2018, đến ngày 12/02/2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú.

Người làm chứng: - Anh Trần Gia Q - Sinh năm 1991.

Địa chỉ: Xóm 8, xã Đ, huyện Y, tỉnh Nam Định.

- Anh Đỗ Công B - Sinh năm 1985.
- Chị Nguyễn Thị Thanh L - Sinh năm 1987.
- Bà Trần Thị N2 - Sinh năm 1958.

Cùng địa chỉ: Xóm 10, xã Đ, huyện Y, tỉnh Nam Định.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa; người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21giờ ngày 06/02/2018, Đoàn Duy D3, Nguyễn Thành D, Nguyễn Văn Y, Đỗ Văn D2, Trần Gia Q, Đỗ Công B, Vũ Văn N đến nhà bà Trần Thị N2 có con là anh Nguyễn Văn Y2 - Sinh năm 1979 trú cùng xóm 10, xã Đ, huyện Y, tỉnh Nam Định chơi. Đến nơi gặp bà Trần Thị N2 là mẹ đẻ của anh Y2, còn vợ chồng anh Y2 không có nhà. Khi đang uống nước thì Nguyễn Thành D rủ mọi người đánh bạc, bà N2 nghe thấy nên đã ngăn cản không cho mọi người đánh bạc.

Thấy bà N2 ngăn cản Nguyễn Văn Y là con trai bà N2 nói "Chơi tý rồi về", bà N2 không nói gì lên giường ngủ. Tất cả các đối tượng đi xuống gian bếp phía sau nhà bà N2 lấy chiếu và bài tú lơ khơ có sẵn ở đó để đánh bài, nhưng chỉ có Đoàn Duy D3, Nguyễn Thành D, Nguyễn Văn Y, Đỗ Văn D2, Vũ Văn N tham gia đánh bạc còn Trần Gia Q, Đỗ Công B đứng xem, không chơi. Một lúc sau có Vũ Văn D4 đến cùng tham gia đánh bạc dưới hình thức đánh "Liêng" được thua bằng tiền.

Hình thức chơi quy định như sau: Các đối tượng dùng bộ bài tú lơ khơ 52 quân để chơi và thống nhất từ to tới nhỏ theo thứ tự các chất Cơ-rô-tép-bích, Sáp (3 cây bài giống nhau), Liêng (3 cây bài liên tiếp). Quy định đặt cửa thấp nhất 10.000đ, tố phạt cao nhất là 50.000đ; người cầm cái chia cho mỗi người 3 quân bài, rồi cộng điểm, ai cao điểm nhất sẽ được tiền đặt cửa và tiền đặt thêm của những người chơi còn lại. Khoảng 21 giờ 50 phút cùng ngày, khi các đối tượng đang đánh bạc thì bị Công an huyện Ý Yên phối hợp với Ban Công an xã Đ bắt quả tang. Thu giữ trên chiếu bạc số tiền 1.600.000đ, 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân.

Kiểm tra thu giữ của các đối tượng số tiền 11.100.000đ và 09 ĐTDĐ gồm: Vũ Văn N 1.500.000đ, 01 điện thoại di động OPPO A37, 01 xe máy BKS 18S3-1890; Vũ Văn D4 3.000.000đ, 01 điện thoại di động OPPO F1, 01 xe máy BKS 18P5-3993; Đoàn Duy D3 500.000đ, 01điện thoại di động Nokia đen trắng, 01 xe máy BKS 18D1-183.46; Nguyễn Văn Y 500.000đ, 01 điện thoại di động OPPO A37; Nguyễn Thành D 1.500.000đ và 01 điện thoại di động Galaxy màu trắng; Đỗ Văn D2 4.000.000đ, 01 điện thoại di động OPPO Neo5, 01 xe máy BKS 18D1-437.71; Đỗ Công B 100.000đ, 01 điện thoại di động OPPO Neo7, 01 xe máy BKS 18D1-100.46; Trần Gia Q 01 điện thoại di động Iphone màu trắng và 01 điện thoại di động Nokia đen trắng.

Quá trình điều tra xác định: Ngoài số tiền 1.600.000đ thu trên chiếu, các đối tượng sử dụng để đánh bạc; các đối tượng còn khai nhận sẽ sử dụng toàn bộ số tiền mang theo bị thu giữ để đánh bạc. Tổng số tiền các đối tượng đã và sẽ sử dụng vào việc đánh bạc trái phép là 12.600.000đ.

Đối với bà Trần Thị N2, mặc dù biết các đối tượng đánh bạc tại nhà mình, bà N2 đã ngăn cản nhưng anh Y con bà N2 nói "Chơi một tý rồi về" nên bà N2 đi ngủ; bà N2 không thu tiền và cũng không được hưởng lợi gì từ các đối tượng đánh bạc. Vì vậy hành vi của bà N2 không cấu thành tội "Gá bạc" hoặc đồng phạm về tội "Đánh bạc".

Đối với số tài sản đã thu giữ gồm: 09 chiếc điện thoại di động, 05 chiếc xe máy. Những tài sản trên các đối tượng không dùng vào mục đích đánh bạc, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ý Yên đã trả lại cho chủ sở hữu.

Bản Cáo trạng số 18/CT - VKS - HS, ngày 23/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định truy tố các bị can Nguyễn Thành D, Nguyễn Văn Y, Đỗ Văn D2, Đoàn Duy D3, Vũ Văn N, Vũ Văn D4 về tội "Đánh bạc" theo quy định tại Khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà: Nguyễn Thành D, Nguyễn Văn Y, Đỗ Văn D2, Đoàn Duy D3, Vũ Văn N, Vũ Văn D4 khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và cho các bị cáo được cải tạo tại địa phương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định tham gia phiên toà giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo như bản Cáo trạng số 18/CT - VKS - HS, ngày 23/4/2018 và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự tuyên bố Nguyễn Thành D, Nguyễn Văn Y, Đỗ Văn D2, Đoàn Duy D3, Vũ Văn N, Vũ Văn D4 phạm tội "Đánh bạc".

Căn cứ Khoản 1 Điều 321; Điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự. Xử phạt Nguyễn Thành D từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Căn cứ Khoản 1 Điều 321; Điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự. Xử phạt Nguyễn Văn Y, Đỗ Văn D2, Đoàn Duy D3, Vũ Văn N, Vũ Văn D4 mỗi bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Hình phạt bổ sung: Các bị cáo đều làm ruộng, thu nhập thấp và đang phải nuôi con nhỏ; vì vậy đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị: Tịch thu tiêu hủy 01 bộ tú lơ khơ 52 quân bài; tịch thu số tiền 12.600.000đ sung quỹ Nhà nước. Đối với số tiền 100.000đ thu giữ của Đỗ Công B không liên quan đến vụ án nên đề nghị trả lại cho Đỗ Công B.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo đều thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật, các bị cáo ăn năn hối hận, hứa sẽ không vi phạm nữa và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ý Yên tỉnh Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên toà phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đã có đủ căn cứ để xác định: Khoảng 21 giờ 50 phút, ngày 06/02/2018 tại nhà bà Trần Thị N2 - Sinh năm 1958 trú tại xóm 10, xã Đ, huyện Y, tỉnh Nam Định. Trong lúc Nguyễn Thành D, Nguyễn Văn Y, Đỗ Văn D2, Đoàn Duy D3, Vũ Văn N, Vũ Văn D4 đang có hành vi đánh bạc trái phép thì bị Tổ công tác Công an huyện Ý Yên phối hợp với Ban Công an xã Đ bắt quả tang. Thu giữ trên chiếu bạc số tiền 1.600.000đ. Ngoài ra có căn cứ chứng minh Vũ Văn N sẽ sử dụng 1.500.000đ, Vũ Văn D4 sẽ sử dụng 3.000.000đ, Đoàn Duy D3 sẽ sử dụng 500.000đ, Nguyễn Văn Y sẽ sử dụng 500.000đ, Nguyễn Thành D sẽ sử dụng 1.500.000đ, Đỗ Văn D2 sẽ sử dụng 4.000.000đ vào việc đánh bạc. Như vậy, tổng số tiền các bị cáo đã và sẽ sử dụng vào việc đánh bạc trái phép là 12.600.000đ.

[3] Các bị cáo là những người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi đánh bạc trái phép là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến trật tự công cộng trên địa bàn. Hội đồng xét xử xét thấy hành vi của các bị cáo có đủ dấu hiệu cấu thành tội "Đánh bạc", tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định truy tố là đúng pháp luật.

[4] Đây là vụ án có nhiều đối tượng tham gia nhưng không phân công vai trò, trách nhiệm cụ thể, nên xác định là đồng phạm giản đơn. Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án thấy: Bị cáo Nguyễn Thành D là những người khởi xướng việc đánh bạc và tham gia đánh bạc nên có vai trò cao hơn các bị cáo còn lại.

[5] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên toà các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm

trọng, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm i, s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho các bị cáo khi quyết định hình phạt.

[6] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo; căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo lần đầu phạm tội, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng. Do vậy nên cho các bị cáo được cải tạo tại địa phương, dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương cũng đảm bảo việc cải tạo, giáo dục các bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

[7] Hình phạt bổ sung: Các bị cáo đều làm ruộng, thu nhập thấp và đang phải nuôi con nhỏ; vì vậy Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[8] Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 bộ tú lơ khơ 52 quân bài; tịch thu số tiền 12.600.000đ sung quỹ Nhà nước.

Đối với số tiền 100.000đ thu giữ của anh Đỗ Công B, Hội đồng xét xử xét thấy số tiền này không liên quan đến vụ án; vì vậy trả lại cho anh B là phù hợp với quy định của pháp luật.

[9] Án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án, các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[10] Các bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Khoản 1 Điều 321; Điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thành D, Nguyễn Văn Y, Đỗ Văn D2, Đoàn Duy D3, Vũ Văn N phạm tội "Đánh bạc".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành D 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (hai mươi bốn) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/02/2018 đến ngày 12/02/2018.

Xử phạt các bị cáo Nguyễn Văn Y, Đỗ Văn D2, Đoàn Duy D3, Vũ Văn N, 4 mỗi bị cáo 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Các bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/02/2018 đến ngày 12/02/2018.

Giao các bị cáo Nguyễn Thành D, Nguyễn Văn Y, Đỗ Văn D2, Đoàn Duy D3, Vũ Văn N, 4 cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Y, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 bộ tú lơ khơ 52 quân bài; tịch thu số tiền 12.600.000đ sung quỹ Nhà nước; trả lại cho anh Đỗ Công Bảo 100.000đ theo (Biên bản giao nhận vật chứng tài sản ngày 08/5/2018 giữa Công an huyện Ý Yên với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ý Yên).

3. Án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Các bị cáo Nguyễn Thành D, Nguyễn Văn Y, Đỗ Văn D2, Đoàn Duy D3, Vũ Văn N, 4 mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

4. Quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì các bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Vũ Tiến Mãn

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh + huyện;
- Công an huyện;
- Phòng lưu trữ CA tỉnh Nam Định;
- Chi cục Thi hành án dân sự;
- UBND xã Đ;
- Các bị cáo;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.